

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 5-VĨNH LONG
TỈNH VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2026/HS-ST
Ngày: 28-7-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 – VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Minh Hiền.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Ngọc Thạch

2/ Bà Nguyễn Thị Ngọc Thôi

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Thư – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5-Vĩnh Long.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Minh Thư – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Vĩnh Long xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 105/2026/TLST-HS ngày 25 tháng 6 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 113/2026/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 7 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Phan Chí D, sinh ngày 01/7/2001, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Số CCCD: 07920101xxxx; ĐKTT: Số B đường H, khu phố A, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh; Dân tộc: Hoa; Giới tính: Nam; Tôn Giáo: Không; Q: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 3/12; Con ông Lê Văn H (chết) và bà Phan Ngọc D1; Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/02/2026, chuyển tạm giam từ ngày 06/02/2026 đến nay. (Có mặt tại phiên tòa).

2. Trần V, sinh ngày 31/10/1982, tại tỉnh Vĩnh Long; Số CCCD: 08308201xxxx; ĐKTT: Số A, khu phố M (nay là khu phố M), phường A, tỉnh Vĩnh Long; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; T: Không; Q: Việt Nam; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 7/12; Con ông Trần Văn P (chết) và bà Kiều

Thị H1; Bị cáo có vợ tên Lê Thị Ngọc B (đã ly hôn), không có con; Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân:

+ Bản án Hình sự phúc thẩm số 14/HSPT ngày 15/01/2003 của Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Long) xử phạt Trần V 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong bản án ngày 02/9/2003 (giá trị tài sản chiếm đoạt dưới 2.000.000 đồng).

+ Bản án Hình sự sơ thẩm số 94/2018/HSST ngày 31/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre (nay là Tòa án nhân dân Khu vực 5-Vĩnh Long) xử phạt Trần V 01 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong bản án ngày 01/4/2020.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/02/2026, chuyển tạm giam từ ngày 06/02/2026 đến nay. (Có mặt tại phiên tòa).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

+ Huỳnh Vũ Trường A, sinh năm 2003; Số CCCD: 08309301xxxx; Địa chỉ: Số B, ấp T, xã Q, tỉnh Vĩnh Long. (Vắng mặt)

+ Kiều Thị H1, sinh năm 1962; Số 08316200xxxx; Địa chỉ: Số A, khu phố M (nay là khu phố M), phường A, tỉnh Vĩnh Long. (Có mặt).

- *Người làm chứng:*

+ Nguyễn Thiện T, sinh năm 1984; Địa chỉ: Số I, khu phố M, phường A, tỉnh Vĩnh Long. (Vắng mặt)

+ Lê Thanh B1, sinh năm 1969; Địa chỉ: Số C, khu phố M, phường A, tỉnh Vĩnh Long. (Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 08 giờ 05 phút, ngày 03/02/2026, Công an phường A, tỉnh Vĩnh Long nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại chòi lá đối diện nhà số A, khu phố M, phường A, tỉnh Vĩnh Long có một số đối tượng tụ tập sử dụng trái phép chất ma túy. Công an phường A phối hợp Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V tiến hành kiểm tra, địa điểm trên. Thời điểm kiểm tra, bên trong chòi lá có 03 đối tượng gồm: Trần V, Phan Chí D và Huỳnh Vũ Trường A đang sử dụng trái phép chất ma túy. Phát hiện trên bàn đá trong chòi lá có 01 (một) đĩa sứ màu trắng, hình

tròn, bên trong đĩa có một thẻ nhựa màu xám, có chữ Christian D2, một ống hút nhựa sọc cam trắng và chất bột màu trắng nghi là ma túy. D khai nhận chất bột màu trắng trên đĩa sứ là ma túy của D mua về chòi lá của V để D sử dụng và cho V, A cùng sử dụng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V tiến hành lập Biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phan Chí D và Trần V.

Cơ quan điều tra tạm giữ:

- Chất màu trắng nghi là ma túy trên đĩa sứ màu trắng được thu gom vào túi nylon màu trắng hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh khếp và vạch ngang màu đỏ;
- 01 (một) đĩa sứ màu trắng đường kính 0,2m có dính chất bột màu trắng nghi là ma túy;
- 01 (một) thẻ nhựa màu xám trên thẻ có ghi chữ Christian Dior có dính chất bột màu trắng nghi là ma túy;
- 01 (một) ống hút nhựa sọc cam trắng có dính chất bột màu trắng nghi là ma túy;
- 01 (một) túi nylon màu trắng hàn kín ba phía, phía còn lại hở bên trong có dính chất màu trắng nghi là ma túy;
- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax, màu trắng, Số S: FK1Z9EUAN70G; Số IMEI: 353896100164106;
- 01 (một) kéo bằng kim loại;
- 01 (một) bật lửa màu tím.

Tiến hành test nhanh chất ma túy trong cơ thể Trần V, Phan Chí D và Huỳnh Vũ Trường A, kết quả cả ba người đều dương tính với ma túy.

Hiện trường xảy ra vụ án tại chòi lá đối diện nhà số A, khu phố M, phường A, tỉnh Vĩnh Long của Trần V. Chòi lá có kích thước 2,88m x 6,70m x 2,85m, cửa chính quay về hướng B, cách đường bê tông 1,8m, hướng Đông cách Trụ điện số 38 là 10,5m. Vị trí để ma túy sử dụng trên bàn làm bằng bê tông (thường gọi là bàn đá) bên trong chòi lá, vị trí bàn cách vách hướng Bắc 0,8m; cách vách hướng Tây 0,7m.

Kết luận giám định Số 96/2026/KL-KTHS-KV2 ngày 05/02/2026 của Phòng K Công an tỉnh V kết luận:

1. Chất màu trắng trong 01 (một) túi nylon được niêm phong gửi giám định là chất ma túy; loại: Ketamine; khối lượng: 0,2705 gam.
2. Chất màu trắng dính trên 01 (một) túi nylon màu trắng hàn kín ba phía, phía còn lại hở, 01 (một) đĩa sứ tròn màu trắng, 01 (một) ống hút nhựa sọc cam trắng, 01 (một) thẻ nhựa màu xám gửi giám định là chất ma túy; loại: Ketamine; không xác định được khối lượng do mẫu cần giám định tồn tại ở dạng vết.

H2 lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V:

- Mẫu vật (chất màu trắng) được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3 24036259 sau giám định được niêm phong lại có khối lượng: 0,1580 gam.

- 01 (một) túi nylon màu trắng hàn kín ba phía, phía còn lại hở; 01 (một) đĩa sứ tròn màu trắng; 01 (một) ống hút nhựa sọc cam trắng; 01 (một) thẻ nhựa màu xám có chữ Christian Dior được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS1 20413783 sau giám định đã được niêm phong lại.

Không hoàn lại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V (chất màu trắng) được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS1 24013783 sau giám định do đã sử dụng hết trong quá trình giám định.

Quá trình điều tra xác định: ngày 01/02/2026, Phan Chí D cùng Huỳnh Vũ Trường A đi từ Thành phố Hồ Chí Minh đến nhà cậu họ của D tên Trần V tại số A, khu phố M, phường A, tỉnh Vĩnh Long chơi. Tối ngày 02/02/2026, D, V, A tổ chức nhậu ở chòi lá của Trần V (V làm chòi lá trên phần đất của mẹ V là bà Kiều Thị H1). Khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 03/02/2026, sau khi nhậu xong, D nói “Để lấy miếng Khây về chơi” (nghĩa là lấy ma túy loại Ketamine thường gọi là “Khây”). Khi nghe D nói, V biết D mua ma túy về để sử dụng nhưng V đồng ý. D dùng điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Promax liên hệ qua mạng xã hội Zalo với Nam thanh niên tên P1 có tên Z là “Zoombe” hỏi mua 500.000 đồng (Năm trăm nghìn đồng) ma túy loại Ketamine, người này hẹn D đi ra đầu hẻm để giao ma túy cho D. D đi bộ ra đầu hẻm giáp với đường Phạm Ngọc T1 đứng đợi, khoảng 05 phút sau, nam thanh niên chạy xe mô tô (không xác định biển số) đến gặp D đưa cho D một túi nylon bên trong có ma túy khây và một thẻ nhựa màu xám, D đưa cho người này 500.000 đồng, rồi cầm thẻ nhựa và ma túy đi bộ vào chòi lá của V. D ngồi tại vị trí bàn đá trong chòi lá, lấy đĩa sứ màu trắng dưới đất để lên bàn rồi dùng kéo cắt túi ma túy vừa mua được trút ra đĩa, dùng bật lửa hơi nóng đáy đĩa để nấu ma túy, nấu ma túy xong, D lấy ống hút nhựa sọc cam trắng có sẵn trong chòi lá sử dụng ma túy bằng cách hút trực tiếp bằng mũi rồi để đĩa ma túy trên bàn và lên võng nằm. Lúc này, V đi qua lại trong chòi lá thấy D nằm trên võng, V nhìn thấy trên bàn đá có đĩa ma túy khây, V biết là của D và đĩa ma túy có kẻ đường nên biết có người sử dụng rồi, V cầm đĩa ma túy và sử dụng bằng cách dùng ống hút nhựa hít ma túy trực tiếp vào mũi rồi lên giường trong chòi ngủ. D nằm trên võng, D thấy V sử dụng ma túy trên đĩa, D đồng ý cho V sử dụng ma túy của D. Tiếp đến A hỏi D “cho hút một miếng”, D đồng ý, A sử dụng ma túy bằng cách dùng ống hút nhựa hít trực tiếp bằng đường mũi. Sau đó D, V, A ngủ đến sáng thì Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh V kiểm tra phát hiện và lập biên bản bắt người phạm tội quá tang đối với Phan Chí D và Trần V.

Cáo trạng số 65/CT-VKS-KV5 ngày 25/6/2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Vĩnh Long truy tố bị cáo Phan Chí D, Trần V về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Phan Chí D, Trần V phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025: Xử phạt bị cáo Phan Chí D từ 07 năm đến 08 năm tù về “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Áp dụng b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025: Xử phạt bị cáo Trần V 07 năm đến 08 năm tù về “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

+ Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng:

+ Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,1580 gam và vỏ bao gói được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3 24036259; 01 đĩa sứ màu trắng đường kính 0,2m; 01 thẻ nhựa màu xám trên thẻ có ghi chữ Christian Dior; 01 ống hút nhựa sọc cam trắng; 01 kéo bằng kim loại; 01 bật lửa màu tím.

+ Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax, màu trắng, số seri: FK1Z9EUAN70G; Số IMEI: 353896100164106 của bị cáo Phan Chí D.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, đồng thời nói lời nói sau cùng xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Huỳnh Vũ Trường A, người làm chứng Nguyễn Thiện T vắng mặt. Các bị cáo không có ý kiến. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tiếp tục xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy những người vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử và đã có lời khai

rõ ràng trong quá trình điều tra nên tiếp tục xét xử là phù hợp quy định tại Điều 292; 293 Bộ luật tố tụng Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo có trong hồ sơ vụ án và tại phiên tòa phù hợp với nội dung cáo trạng và tài liệu chứng cứ thu thập được trong quá trình điều tra như: biên bản bắt người phạm tội quả tang; biên bản ghi lời khai người chứng kiến; kết luận giám định. Từ đó, có đủ cơ sở xác định: Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 03/02/2026, Phan Chí D và Trần V có hành vi tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy loại Ketamine cho Phan Chí D, Trần V và Huỳnh Vũ Trường A sử dụng tại chòi lá của Trần V ở khu phố M, phường A, tỉnh Vĩnh Long.

[3] Các bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Hành vi của các bị cáo là để có được chất ma túy sử dụng, bị cáo D đã đi mua ma túy chuẩn bị công cụ, bị cáo Trần V cung cấp địa điểm là căn chòi của V để có ý đưa trái phép chất ma túy vào cơ thể người khác bao gồm D, V, A. Từ các lẽ trên, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hành vi của các bị cáo Phan Chí D, Trần V đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại các điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025. Cáo trạng và quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025. Bị cáo Trần V có bà nội được tặng Huân chương kháng chiến hạng 3 là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025.

[5] Các bị cáo D, V cùng nhau thực hiện hành vi phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” nên phải bị xử lý theo chế định đồng phạm. Tuy nhiên, giữa các bị cáo không có sự tổ chức, không có cấu kết chặt chẽ nên đây là vụ án đồng phạm giản đơn. Bị cáo Phan Chí D đã đi mua ma túy chuẩn bị công cụ, bị cáo Trần V cung cấp địa điểm để D, V, A cùng nhau sử dụng trái phép chất ma túy nên chịu hình phạt như nhau.

[6] Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với các chất ma túy, gây khó khăn cho công tác kiểm soát chất ma túy của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền; không chỉ

ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương nơi các bị cáo phạm tội, mà còn gây tâm lý bất an cho quần chúng nhân dân, tiềm ẩn nguy cơ phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là rất nghiêm trọng, nên cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung nên buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là phù hợp quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; 2025. Các bị cáo không có nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên không xem xét hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với mẫu vật ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,1580 gam và vỏ bao gói được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3 24036259 là chất ma túy cấm lưu hành; 01 đĩa sứ màu trắng đường kính 0,2m; 01 thẻ nhựa màu xám trên thẻ có ghi chữ Christian Dior; 01 ống hút nhựa sọc cam trắng; 01 kéo bằng kim loại; 01 bật lửa màu tím là công cụ sử dụng trái phép chất ma túy nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax, màu trắng, số seri: FK1Z9EUAN70G; Số IMEI: 353896100164106 của bị cáo Phan Chí D là công cụ phương tiện bị cáo D liên lạc mua ma túy nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

[8] Đối với ma túy ma túy còn lại tại hiện trường loại Ketamine, khối lượng 0,2705 gam trên đĩa sứ màu trắng, quá trình điều tra các bị cáo D và V khai không sử dụng hết sẽ bỏ không sử dụng lần sau nên không đủ căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với D và V về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[9] Bị cáo Phan Chí D và Trần V đã bị khởi tố, truy tố và xét xử về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự nên không xem xét xử lý hình sự và hành chính đối với D và V về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

[10] Đối với Huỳnh Vũ Trường A có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy tại chòi lá của Trần V, không có hành vi cùng D và V tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy nên không đồng phạm với D và V. A không thuộc các trường hợp quy định từ điểm a đến điểm d khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự nên không có căn cứ để xử lý A về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại Điều 256a Bộ luật Hình sự. Công an tỉnh V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính Số 0012495/QĐ-XPHC ngày 15/5/2026 số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” vào ngày 03/02/2026 của A.

[11] Đối với bà Kiều Thị H1 cho Trần V cất chòi lá trên phần đất của bà H1 để V làm nơi ở và sinh hoạt hằng ngày, bà H1 không hứa hẹn cho V tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại chòi lá, bà H1 không biết việc D và V cùng nhau tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy tại chòi lá nên không có căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bà H1.

[12] Phan Chí D khai mua ma túy của nam thanh niên tên P1 với giá 500.000 đồng, tuy nhiên do D không biết rõ họ tên, địa chỉ cụ thể nên không xác định được người này là ai. Ngoài lời khai của D ra, Cơ quan điều tra không có chứng cứ nào khác để xác định có nam thanh niên tên P1 cụ thể đã bán ma túy cho D là ai nên Cơ quan điều tra chuyển thông tin đến Bộ phận nghiệp vụ Công an tỉnh V tiếp tục xác minh, xử lý theo pháp luật.

[13] Về án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố các bị cáo Phan Chí D, Trần V phạm tội “*Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy*”.

[1] *Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025:*

Xử phạt bị cáo Phan Chí D **07 (bảy) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/02/2026.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phan Chí D.

[2] *Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, 2025:*

Xử phạt bị cáo Trần V **07 (bảy) năm** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/02/2026.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Trần Vinh .

[3] *Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2025; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:*

Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: Mẫu vật ma túy còn lại sau giám định có khối lượng 0,1580 gam và vỏ bao gói được niêm phong trong túi niêm phong mã số PS3

24036259; 01 đĩa sứ màu trắng đường kính 0,2m; 01 thẻ nhựa màu xám trên thẻ có ghi chữ Christian Dior; 01 ống hút nhựa sọc cam trắng; 01 kéo bằng kim loại; 01 bật lửa màu tím.

- Tịch thu nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone 11 Promax, màu trắng, số seri: FK1Z9EUAN70G; Số IMEI: 353896100164106 của bị cáo Phan Chí D.

[4] Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Phan Chí D, Trần V mỗi bị cáo phải chịu là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

[5] Quyền kháng cáo: Các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Long (1b);
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Vĩnh Long (1b);
- STP tỉnh Vĩnh Long (1b);
- VKSND khu vực 5-Vĩnh Long (1b);
- Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long (1b);
- UBND phường Vườn Lài, phường An Hội (2b);
- Những người tham gia tố tụng (4b);
- Lưu: HS vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Huỳnh Minh Hiền